TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 193/2022/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 31 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88, 91, 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Kết Luận giám định ADN số :KL190210 ngày 19/2/2021 của Phòng thí nghiệm trọng điểm công nghệ Gen, Viện công nghệ sinh học;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 235/2022/TLST – HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2022 về việc "Xác định cha cho con".

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu T, sinh năm 1987

Địa chỉ: ngách X, ngõ Y, phường K, quận T, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Anh Trần Anh D, sinh năm 1983

Địa chỉ: số nhà X, tổ Y, phường H, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Tiến Ng, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện H, thành phố Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Xác định anh Nguyễn Tiến Ng, sinh năm 1987, Số căn cước công dân số 020087001xxx do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 19/4/2021, quê quán: LH, Đ, Hà Nội, nơi thường trú: C, N,P, Hà Nội là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên con là Nguyễn Tiến B, sinh ngày 06 tháng 01 năm 2021 (giới tính của con: Trai) họ và tên mẹ: Lê Thị Thu T, theo

Giấy chứng sinh số 0000xxx quyển số 0006 khoa C3 ngày 06/01/2021 của Bệnh viện phụ sản Hà Nội.

2.2) Chị Lê Thị Thu T và anh Nguyễn Tiến Ng có các quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với cháu Nguyễn Tiến B theo quy định của pháp luật.

2.3) Về án phí: Chị Lê Thị Thu T được miễn án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh Nguyễn Tiến Ng phải chịu 75.000 đồng (Bẩy mươi lăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm sung Ngân sách Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

THẨM PHÁN

*** Nơi nhận:**
-TAND tỉnh Thái Nguyên;
-VKSND tỉnh Thái Nguyên;
-VKSND thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ

Chu Thị Bích Hiền